



CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 30/01/2026 (Thứ Sáu)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
3.6	21:05	00:30	↙
0.7	05:24	09:00	↗
3.6	13:33	17:00	↙
3.2	18:03	21:45	↗
3.7	22:20	01:45	↙
0.4	06:25	10:15	↗

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Đ.Toản	TIDE SAILOR	8.6	182	17,887	P/s3 - BNPH	04:00	// 07.00	A1-A5
2	Uy	PANCON CHAMPION	7.7	173	18,606	P/s1 - CL5	05:30	// 07.00 tt xấu	A2-TM
3	P.Thùy	SITC JIANGSU	8.3	172	17,119	P/s3 - CL7	04:30	// 07.30	A1-A3
4	N.Chiến	MTT SENARI	7.9	160	13,059	P/s3 - CL1	11:30	// 08.00	A6-08
5	Quyết	TC PRINCESS	6	66	2,245	P/s1 - 696	09:00		
6	P.Hải	WAN HAI 288	10.2	175	20,899	P/s3 - CL4	12:00	// 15.00	A2-A6
7	Kiên	SAWASDEE CAPELLA	9.7	173	18,072	P/s3 - CL3	13:00	// 16.00	A2-A6
8	Trung	WAN HAI 325	10.5	204	30,767	P/s3 - CL4-5	14:30	// 17.30	A1-A5
9	Duyệt	DONGJIN VOYAGER	9.6	173	18,559	P/s3 - CL5	19:30	// 18.00	A2-A6
10	Nghị	KOTA NEKAD	9	180	20,902	P/s3 - CL7	20:00	// 23.00	A3-A5
11	V.Dũng	TRANSIMEX SUN	8.3	147	12,559	H25 - TCHP	21:00	// 23.30 Y/c MT	
12	N.Dũng - Quyền	MCC CEBU	9.8	186	32,828	P/s3 - BP7	22:00	Cano DL	
13	Vinh	HAIAN IRIS	7.7	147	9,963	P/s3 - BNPH	22:00	// 02.00	
14	N.Hoàng - Tín	TPC206-TK01;TPC206-SL01	6	190	6,257	H25 - CanGio	10:00	ĐX	
15	Tân	SAWASDEE DENEK	10.2	172	18,072	P/s3 - BP6	21:30	// 01.00, ĐX	
16	N.Trường	THÁI HUNG 126	6.3	92	2,984	H25 - CanGio	17:40	ĐX	